

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

Phòng Kế hoạch - Tài chính

QUY TRÌNH CƠ BẢN CÁC DỰ ÁN VỐN CXC, Dự toán <3 tỷ NĂM 2020

(Kèm theo Công văn số 451/SGDDĐT-KHTC ngày 13 tháng 02 năm 2020 của Sở GDĐT Hà Nội)

TT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Người duyệt	Các căn cứ pháp lý trực tiếp	Ghi chú
A	GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ:	Đã thực hiện quý 4/2019			Quyết định Báo cáo KTKT phê 20/11/2019
B	GIAI ĐOẠN II THỰC HIỆN ĐẦU TƯ: 5 bước	Chủ đầu tư triển khai sau khi có Quyết định giao dự toán			Từ tháng 1 đến 12/2020
Bước I.	Gói thầu Tư vấn QLDA: 8 mục				
1	Thành lập tổ công tác: Bao gồm Hiệu trưởng, Hiệu phó phụ trách, Thanh tra, kế toán, Phòng hành chính...	Đại diện Chủ đầu tư	Chủ đầu tư	Nghị định 59/2015/NĐ-CP	Phụ lục 01 đính kèm; Chi lập dự toán chấm công theo quy định
2	Tổ chức lựa chọn đơn vị Tư vấn QLDA (hoặc cá nhân)	Tổ Quản lý	Chủ đầu tư	Nghị định 63/2014/NĐ-CP; NĐ 46/2015/NĐ-CP; NĐ 59/2015/NĐ-CP; Thông tư 10/2013/NĐ-CP	Nếu là tổ chức cá nhân thì thỏa thuận HĐ. Kinh phí để trả theo TT02 và QĐ957
3	Lập dự toán QLDA	Tư vấn QLDA		NĐ 59/2015/NĐ-CP; NĐ 68/2019/NĐ-CP; QĐ 79/2017/QĐ-BXD	(Giá gói thầu + chi phí tổ quản lý) không vượt giá trị QLDA
4	Phê duyệt dự toán QLDA	Tư vấn QLDA	Chủ đầu tư	NĐ 59/2015/NĐ-CP; NĐ 68/2019/NĐ-CP; QĐ 79/2017/QĐ-BXD	trong QĐ phê duyệt báo cáo KTKT
5	Thương thảo Lựa chọn đơn vị tư vấn QLDA	Nhà thầu + Chủ đầu tư	Chủ đầu tư	Nghị định 63/2014/NĐ-CP; NĐ 46/2015/NĐ-CP; Thông tư 10/2013/NĐ-CP; Thông tư 10/2013/NĐ-CP	
6	Ký hợp đồng Tư vấn QLDA	Nhà thầu + Chủ đầu tư	Chủ đầu tư	Nghị định 37/2015/NĐ-CP; 63/2014/NĐ-CP; NĐ 46/2015/NĐ-CP	Phụ lục: 02
7	Tư vấn QLDA giúp CĐT quản lý dự án, Tổ quản lý dự án cùng quản lý và theo dõi việc thực hiện hợp đồng của Tư vấn QLDA	Tư vấn QLDA + Tổ Quản lý		Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư; QĐ 79/2017/QĐ-BXD	
8	Thanh lý hợp đồng	Tư vấn QLDA	Chủ đầu tư	Nghị định 37/2015/NĐ-CP; NĐ 63/2014/NĐ-CP; NĐ 46/2015/NĐ-CP; Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu	Sau khi có quyết định phê duyệt quyết toán
Bước II.	Lập kế hoạch đấu thầu: 4 mục				

TT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Người duyệt	Các căn cứ pháp lý trực tiếp	Ghi chú
1	Công văn kèm dự thảo Tờ trình xin phê duyệt kế hoạch đấu thầu	Tư vấn QLDA	Chủ đầu tư	Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013;	
2	Tờ trình xin phê duyệt kế hoạch đấu thầu	Chủ đầu tư	Chủ đầu tư	Quyết định 7414 về giá nhân công mới; Nghị định 63/2014/NĐ-CP; Thông tư 10/2015; thông tư 58/2016	
3	Văn bản thẩm định kế hoạch đấu thầu	Phòng trong ngân sách	Sở KH&ĐT	Nghị định 63/2015/NĐ-CP; QĐ 09/2012/QĐ-UBND; Thông tư 10/2015; thông tư 58/2016	<=20 ngày
4	Quyết định phê duyệt kế hoạch đấu thầu	Phòng trong ngân sách	Sở KH&ĐT	Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013; Nghị định 63/2014/NĐ-CP; Thông tư 10/2015;	Sở KH&ĐT đã được UBND TP uỷ quyền phê duyệt
Bước III.	Gói thầu tư vấn đấu thầu: 17 mục				
1	Tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn đấu thầu	Tư vấn QLDA + Tổ Quản lý	Chủ đầu tư	Nghị định 37/2015/NĐ-CP; NĐ 63/2014/NĐ-CP; NĐ 46/2015/NĐ-CP	Lập dự toán chi tiết cho công tác đấu thầu
2	Thương thảo Lựa chọn đơn vị tư vấn đấu thầu	Nhà thầu + Chủ đầu tư		Nghị định 37/2015/NĐ-CP; Nghị định 63/2014/NĐ-CP; NĐ 46/2015/NĐ-CP	
3	Ký hợp đồng Tư vấn đấu thầu	Nhà thầu + Chủ đầu tư		Nghị định 37/2015/NĐ-CP; Nghị định 63/2014/NĐ-CP; NĐ 46/2015/NĐ-CP	
4	Lập Hồ sơ mời thầu (hoặc Hồ sơ mời thầu yêu cầu)	Đơn vị tư vấn đấu thầu	Chủ đầu tư	Nghị định 63/2014 + Thông tư 10/2015/TT-BKHĐT; Thông tư 11/2019/TT-BKHĐT;	
5	Biên bản nghiệm thu Hồ sơ mời thầu	Đơn vị tư vấn đấu thầu	Chủ đầu tư		Đấu thầu rộng rãi, TMDT trên 1 tỷ đồng; Hợp đồng trọn gói
6	Tờ trình xin thẩm định, phê duyệt Hồ sơ mời thầu	Đơn vị tư vấn đấu thầu	Chủ đầu tư	Nghị định 63/2014 + Thông tư 10/2015/TT-BKHĐT; Thông tư 11/2019/TT-BKHĐT;	Chương 2 NĐ63
7	Kết quả thẩm định Hồ sơ mời thầu	Đơn vị tư vấn thẩm tra hồ sơ mời thầu	Chủ đầu tư		Chương 2 NĐ63
8	Quyết định phê duyệt Hồ sơ mời thầu	Tư vấn QLDA + Tổ Quản lý	Chủ đầu tư	Nghị định 63/2014 + Thông tư 10/2015/TT-BKHĐT; Thông tư 11/2019/TT-BKHĐT;	Chương 2 NĐ63
9	Thông báo mời thầu (trên các phương tiện thông tin đại chúng)	Đơn vị tư vấn đấu thầu	Chủ đầu tư		Chương 2 NĐ63
10	Tổ chức bán Hồ sơ mời thầu	Tư vấn QLDA + Tổ Quản lý	Chủ đầu tư	Nghị định 63/2014 + Thông tư 10/2015/TT-BKHĐT; Thông tư 11/2019/TT-BKHĐT;	Chương 2 NĐ63
11	Tổ chức đấu thầu	Đơn vị tư vấn đấu thầu	Chủ đầu tư		Chương 2 NĐ63
	- Biên bản đóng thầu, Biên bản mở thầu; Biên bản xét thầu			Nghị định 63/2014 + Thông tư 10/2015/TT-	Chương 2 NĐ63

TT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Người duyệt	Các căn cứ pháp lý trực tiếp	Ghi chú
	- Các bảng xét thầu bằng thang điểm (hoặc đạt - không đạt) - Biên bản kiểm tra lỗi số học (nếu có)			BKHĐT; Thông tư 11/2019/TT-BKHĐT;	
12	Tờ trình xin phê duyệt kết quả đấu thầu	Tư vấn QLDA + Tổ Quản lý	Chủ đầu tư	Nghị định 63/2014/NĐ-CP	Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;
13	Kết quả thẩm định kết quả đấu thầu	Đơn vị tư vấn thẩm tra kết quả đấu thầu		Nghị định 63/2014/NĐ-CP	
14	Quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu	Tư vấn QLDA + Tổ Quản lý	Chủ đầu tư	Nghị định 63/2014/NĐ-CP	
15	Thông báo trúng thầu	Tư vấn QLDA + Tổ Quản lý	Chủ đầu tư	Nghị định 63/2014/NĐ-CP	
16	Nghiệm thu công việc tư vấn đấu thầu	Nhà thầu + Tư vấn QLDA	Chủ đầu tư	Nghị định 37/2015/NĐ-CP; Nghị định 63/2014/NĐ-CP; NĐ 46/2015/NĐ-CP	
17	Thanh lý hợp đồng			Nghị định 37/2015/NĐ-CP; Nghị định 63/2014/NĐ-CP; NĐ 46/2015/NĐ-CP	Sau khi có quyết định phê duyệt toán
Bước IV.	Gói thầu tư vấn giám sát: 8 mục				
1	Tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn giám sát: Sau khi Ký Hợp đồng với đơn vị thi công, thời gian theo tiến độ được duyệt.	Tư vấn QLDA + Tổ Quản lý	Chủ đầu tư	Nghị định 37/2015/NĐ-CP; Nghị định 63/2014/NĐ-CP; NĐ 46/2015/NĐ-CP	
2	Thương thảo Lựa chọn đơn vị tư vấn giám sát	Nhà thầu + Chủ đầu tư	Chủ đầu tư	Nghị định 37/2015/NĐ-CP; NĐ-CP 63/2014/NĐ-CP; NĐ 46/2015/NĐ-CP	Phụ lục: 04; Giá trị hợp đồng <= giá gói thầu phê duyệt trong kế hoạch đấu thầu
3	Chỉ định thầu tư vấn giám sát	Nhà thầu + Chủ đầu tư		Nghị định 37/2015/NĐ-CP; NĐ-CP 63/2014/NĐ-CP; NĐ 46/2015/NĐ-CP	
4	Ký hợp đồng Tư vấn giám sát	Nhà thầu + Chủ đầu tư	Chủ đầu tư	Nghị định 37/2015/NĐ-CP; NĐ-CP 63/2014/NĐ-CP; NĐ 46/2015/NĐ-CP	
5	Thực hiện công tác giám sát, ghi nhật ký, nghiệm thu công việc xây lắp	Nhà thầu tư vấn		Nghị định 46/2015/NĐ-CP, Thông tư 10/2013/TT-BXD....	Chương 4 NĐ 15; Chương 4 TT 10
6	Lập báo cáo giám sát	Nhà thầu tư vấn		Nghị định 46/2015, thông tư 10/2013/TT-BXD	Chương 4 NĐ 15; Chương 4 TT 10
7	Nghiệm thu công việc tư vấn giám sát			Nghị định 37/2015/NĐ-CP; NĐ-CP 63/2014/NĐ-CP; NĐ 46/2013/NĐ-CP	Căn cứ Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 2015 của Chính phủ về

TT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Người duyệt	Các căn cứ pháp lý trực tiếp	Ghi chú
8	Thanh lý hợp đồng			Nghị định 37/2010/NĐ-CP; NĐ-CP 63/2014/NĐ-CP; NĐ 46/2015/NĐ-CP	quy định chi tiết về hợp đồng đầu tư xây dựng;
Bước V. Gói thầu xây lắp công trình: 13 mục					
1	Biên bản thương thảo Hợp đồng	Nhà thầu XD + Đại diện Chủ đầu tư	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu	Phụ lục: 05; Giá trị hợp đồng <= giá gói thầu phê duyệt trong kế hoạch đấu thầu * Hợp đồng trọn Gói
2	Hợp đồng kinh tế giao nhận thầu thi công xây lắp trọn gói	Nhà thầu XD + Đại diện Chủ đầu tư	Chủ đầu tư	Nghị định 46/2015/NĐ-CP, thông tư 10/2013/TT-BXD, Nghị định 63/2013/NĐ-CP	
3	Phụ lục HĐ (Bảng tiên lượng có ghi giá, Danh mục vật tư - thiết bị, Tiến độ thi công, ...) - nếu có	Nhà thầu XD + Đại diện Chủ đầu tư		Nghị định 37/2015/NĐ-CP; NĐ-CP 63/2014/NĐ-CP; NĐ 46/2015/NĐ-CP	
4	Quyết định thành lập ban điều hành công trình (các đơn vị tư vấn QLDA, GS, TVTK...)	Đại diện Chủ đầu tư		Nghị định 46/2015/NĐ-CP, thông tư 10/2013/TT-BXD; QĐ 39/2015/QĐ-UBND	
5	Khởi công, mở nhật ký công trình, nhật ký giám sát, theo dõi tổ chức thi công, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn hoàn thành, quản lý chất lượng - tiến độ - vệ sinh - an toàn theo Luật Xây dựng	Đại diện CĐT; Nhà thầu XD; Các đơn vị tư vấn	Chủ đầu tư	Nghị định 46/2015/NĐ-CP, thông tư 10/2013/TT-BXD; QĐ 39/2015/QĐ-UBND	Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính phủ về việc Quản lý chất lượng công trình xây dựng;
6	Lập Hồ sơ hoàn công	Đại diện CĐT; Nhà thầu XD; Các đơn vị tư vấn	Chủ đầu tư	Nghị định 46/2015/NĐ-CP, thông tư 10/2013/TT-BXD; QĐ 39/2015/QĐ-UBND	
7	Nghiệm thu - thanh toán khối lượng xây lắp hoàn thành	Đại diện CĐT; Nhà thầu XD; Các đơn vị tư vấn	Chủ đầu tư	Nghị định 46/2015/NĐ-CP, thông tư 10/2013/TT-BXD; QĐ 39/2015/QĐ-UBND	
8	Biên bản Nghiệm thu kỹ thuật giai đoạn hoàn thành công trình	Đại diện CĐT; Nhà thầu XD; Các đơn vị tư vấn		Nghị định 46/2015/NĐ-CP, thông tư 10/2013/TT-BXD; QĐ 39/2015/QĐ-UBND	
9	Biên bản kiểm tra hồ sơ nghiệm thu	Đại diện CĐT; Nhà thầu XD; Các đơn vị tư vấn		Nghị định 46/2015/NĐ-CP, thông tư 10/2013/TT-BXD; QĐ 39/2015/QĐ-UBND	
10	Biên bản nghiệm thu hoàn thành - bàn giao đưa vào sử dụng	Đại diện CĐT; Nhà thầu XD; Các đơn vị tư vấn		Nghị định 46/2015/NĐ-CP, thông tư 10/2013/TT-BXD; QĐ 39/2015/QĐ-UBND	Nghiệm thu CT đưa vào sử dụng của Sở Xây dựng

TT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Người duyệt	Các căn cứ pháp lý trực tiếp	Ghi chú
11	Báo cáo giám sát, đánh giá kết thúc công trình	Tư vấn QLDA	Chủ đầu tư	Nghị định 46/2015/NĐ-CP, thông tư 10/2013/TT-BXD; QĐ 39/2015/QĐ-UBND	
12	Biên bản kiểm tra kết thúc thời gian Bảo hành công trình	Đại diện CĐT; Nhà thầu XD; Các đơn vị tư vấn	Chủ đầu tư	Nghị định 46/2013/NĐ-CP, thông tư 10/2013/TT-BXD; QĐ 39/2015/QĐ-UBND	
13	Thanh lý hợp đồng		Chủ đầu tư; Nhà thầu XD;	Nghị định 46/2015/NĐ-CP, thông tư 10/2013/TT-BXD, Nghị định 63/2013/NĐ-CP	Khi có quyết định phê duyệt quyết toán
C	Kết thúc dự án, thanh quyết toán đưa dự án vào sử dụng :				Quý IV/2020 và quý I/2021 (Tính chậm nhất 3 tháng kể từ ngày bàn giao gửi Sở Tài chính thẩm định)
TT	Bước 1: Kiểm toán (nếu có)				
1	Tổ chức lựa chọn đơn vị kiểm toán	Đơn vị kiểm toán + Tổ Quản lý	Chủ đầu tư	Nghị định 37/2015/NĐ-CP; NĐ-CP 63/2014/NĐ-CP; Thông tư 08/2016/TT-BTC	(Chỉ thực hiện nếu cấp phê duyệt quyết toán cho phép) Giá trị hợp đồng <= giá gói thầu phê duyệt trong kế hoạch đấu thầu
2	Thương thảo Lựa chọn đơn vị kiểm toán	Nhà thầu + Đại diện Chủ đầu tư		Nghị định 37/2015/NĐ-CP; NĐ-CP 63/2014/NĐ-CP; Thông tư 08/2016/TT-BTC	
3	Chỉ định thầu tư vấn kiểm toán	Nhà thầu + Đại diện Chủ đầu tư		Nghị định 37/2015/NĐ-CP; NĐ-CP 63/2014/NĐ-CP; Thông tư 19/2011/TT-BTC	
4	Ký hợp đồng kiểm toán			Nghị định 37/2015/NĐ-CP; NĐ-CP 63/2014/NĐ-CP; Thông tư 08/2016/TT-BTC	
5	Lập báo cáo kiểm toán	Nhà thầu + Đại diện Chủ đầu tư		Thông tư 08/2016/TT-BTC; Chuẩn mực kiểm toán	(Theo văn bản hướng dẫn của Sở Tài chính)
6	Lập biên bản xác nhận số liệu kiểm toán	Nhà thầu kiểm toán+ Đại diện Chủ đầu tư		Thông tư 08/2016/TT-BTC; Chuẩn mực kiểm toán	
7	Nghiệm thu công việc			Nghị định 37/2015/NĐ-CP; NĐ-CP 63/2014/NĐ-CP; NĐ 46/2015/NĐ-CP	
8	Thanh lý hợp đồng			Nghị định 37/2015/NĐ-CP; NĐ-CP 63/2014/NĐ-CP; Thông tư 08/2016/TT-BTC	
TT	Bước 2: Thanh quyết toán	Đơn vị thực hiện		Các căn cứ pháp lý trực tiếp	Ghi chú
1	Lập báo cáo quyết toán làm 07 bộ gửi Sở tài chính, Xây dựng, GD&ĐT, Kho bạc, Lưu trường, đơn vị thi công, tư vấn theo quy	Đại diện Chủ đầu tư, tư vấn QLDA, các nhà thầu		Thông tư 09/2016/TT-BTC ngày 18/1/2016 của Bộ TC, Thông tư 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ TC;	Thời gian không quá 3 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng, làm 7 bộ hồ sơ

TT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Người duyệt	Các căn cứ pháp lý trực tiếp	Ghi chú
3	Tờ trình xin phê duyệt quyết toán	Chủ đầu tư	Gửi Sở GD&ĐT kiểm tra, xác nhận, chuyển Sở TC	Thông tư 09/2016/TT-BTC ngày 18/1/2016 của Bộ TC, Thông tư 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ TC	
4	Quyết định phê duyệt quyết toán	Sở tài chính	Sở tài chính	Thông tư 09/2016/TT-BTC ngày 18/1/2016 của Bộ TC, Thông tư 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ TC; thông tư 04/2014/TT-BTC	Sau khi có quyết định phê duyệt quyết toán, tiến hành ký thanh lý hợp đồng với các đơn vị
TT	Bước 3: Tắt toán Kho bạc	Đơn vị thực hiện		Các căn cứ pháp lý trực tiếp	Ghi chú
1	Biên bản kiểm tra kết thúc thời gian Bảo hành công trình	Nhà thầu XD	Đại diện Chủ đầu tư	Nghị định 46/2013/NĐ-CP, thông tư 10/2013/TT-BXD; QĐ 39/2015/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội; Thông tư 09/2016/TT-BTC ngày 18/1/2016 của Bộ TC	Thời gian không quá 03 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng, làm 07 bộ hồ sơ
2	Thanh lý hợp đồng (Sau khi có QĐ phê duyệt quyết toán)	Nhà thầu XD	Đại diện Chủ đầu tư	Nghị định 46/2015/NĐ-CP, thông tư 10/2013/TT-BXD; Nghị định 63/2013/NĐ-CP; QĐ 39/2015/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội; Thông tư 09/2016/TT-BTC	
3	Quản lý hồ sơ, theo quy định, vào sổ sách kê khai tăng tài sản cuối năm tài chính và gửi : (Sở tài chính, xây dựng, GD&ĐT, Kho bạc, lưu trường, đơn vị thi công, tư vấn theo	Nhà thầu XD	Đại diện Chủ đầu tư	Nghị định 46/2015/NĐ-CP, thông tư 10/2013/TT-BXD; Nghị định 63/2013/NĐ-CP; QĐ 39/2015/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội	Sau khi có quyết định phê duyệt quyết toán, tiến hành ký thanh lý hợp đồng với các đơn vị và hoàn tất thủ tục thanh

Ghi chú

Giai đoạn II: Thực hiện thi công:

Bước I: Lập kế hoạch đấu thầu;

Bước II: Thực hiện Gói thầu Tư vấn Quản lý dự án: (Gói thầu chỉ thực hiện khi đã được phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu).

Bước III: Thực hiện Gói thầu tư vấn đấu thầu: (Gói thầu chỉ thực hiện khi đã được phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu).

Bước IV: Thực hiện Gói thầu tư vấn giám sát: (Gói thầu thực hiện khi đã có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu xây lắp).

Bước V: Thực hiện Gói thầu xây lắp công trình

Giai đoạn III. Kết thúc đưa dự án vào sử dụng, thanh quyết toán công trình.

Bước I: Thanh quyết toán STC (Lưu ý theo Thông tư 09 thời gian quy định nộp hồ sơ quyết toán không quá 3 tháng kể từ ngày bàn giao).

Bước II: - Tắt toán Kho Bạc

- Quản lý hồ sơ, theo quy định, vào sổ sách kê khai tăng tài sản cuối năm tài chính và gửi: (Sở Tài chính, Xây dựng, GD&ĐT, Kho bạc, Lưu trường, đơn vị thi công, tư vấn theo quy định)